

Bản án số: 241/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các Hội thẩm nhân dân: Ông TRẦN NGỌC TÂY

Ông TRẦN HUY LIÊN

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ THỦY – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà PHẠM THỊ TRANG - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 313/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2018/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU TR, Sinh năm 1984, tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: thôn TD 1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: 23 đường số 1A, KDC LCH, phường AL, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Đ. Vợ Phạm Thị Th; có hai con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: không, Tiền án: Bản án số 02/2016/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2016 của tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 02/9/2016. Ngày 11/7/2018 bị bắt theo Quyết định truy nã. Có mặt.

* **Bị hại:** Công ty trách nhiệm hữu hạn công nghiệp ĐB. Đại diện theo ủy quyền: ông Đặng Cao Th, sinh năm 1981; Nơi cư trú: 23 đường số 1A, khu dân cư L CH, phường AL, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1984 – Đại diện Cửa hàng H Sport; Địa chỉ: 70 NK, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

2. Anh Nguyễn Trường N, sinh năm 1983 - Đại diện Cửa hàng phụ tùng N; Địa chỉ: 65 GVC, thôn LS, xã VL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 - Đại diện Cửa hàng phụ tùng Hon da T P; Địa chỉ: 148 đường CH, xã VL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

4. Anh Lê Ngọc B, sinh năm 1974 - Đại diện Cửa hàng hon da V; Địa chỉ: 39 đường PL, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

5. Anh Thái Văn H, sinh năm 1977 - Đại diện Cửa hàng Honda PH; Địa chỉ: 148 LHP, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

6. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964; Nơi cư trú: thôn TD 1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

(Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4 năm 2017, Nguyễn Hữu Tr xin vào làm nhân viên thị trường của Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghiệp ĐB (*viết tắt là chi nhánh*) do ông Đặng Cao Th làm chủ. Tuy hai bên chưa ký hợp đồng lao động nhưng chi nhánh vẫn phụ cấp tiền xăng và trả lương cho Tr 1.000.000đ/tháng. Nhiệm vụ của Tr là bán và thu tiền hàng (*phụ tùng xe máy*) cho chi nhánh của khách hàng khu vực từ tỉnh Bình Định vào thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình kiểm tra dư nợ khách hàng hàng tháng, chi nhánh có thông báo đến khách hàng số tiền hiện nay chưa thanh toán thì được sự phản hồi của khách hàng là đã thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt cho nhân viên của chi nhánh là ông Nguyễn Hữu Tr. Do đó, chi nhánh đã phát hiện ra hành vi chiếm đoạt tài sản từ việc thu tiền hàng của Tr. Từ tháng 9, 10 năm 2017, lợi dụng nhiệm vụ được giao, Tr đã thu tiền hàng của các Cửa hàng ở thành phố Nha Trang gồm: Cửa hàng phụ tùng N số tiền 3.069.000đồng; Cửa hàng H Sport số tiền 11.330.000đồng; Cửa hàng phụ tùng Honda TP số tiền 7.906.000đồng; Cửa hàng Honda V số tiền 3.247.000đồng; Cửa hàng Honda PH số tiền 1.036.000đồng. Tổng số tiền là 26.588.000đồng (*Hai mươi sáu triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng*) nhưng Tr không nộp lại cho Chi nhánh theo quy định mà đã sử dụng cá độ bóng đá hết.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, khi đang trên đường đi xác định công nợ với khách hàng, ông Đặng Cao Th (giám đốc chi nhánh) phát hiện Tr đang đi thu tiền của khách hàng ở huyện DK, tỉnh Khánh Hòa nên ông Th đã đưa Tr đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z làm việc. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi trên của mình.

Cáo trạng số 247/CT-VKSNDTPNT ngày 05 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Nguyễn Hữu Tr về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Tr đã khai nhận: Bị cáo xin vào làm việc tại chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn Công nghiệp ĐB do anh Đặng Cao Th làm giám đốc từ khoảng tháng 4 năm 2017, mặc dù Chi nhánh chưa ký hợp đồng lao động nhưng bị cáo vẫn được trả lương và nhận tiền phụ cấp hàng tháng theo quy định. Bị

cáo được giao nhiệm vụ thu tiền hàng cho chi nhánh từ khu vực tỉnh BD đến khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo đã thu tiền hàng của năm Cửa hàng bán phụ tùng xe máy tại thành phố Z với tổng số tiền là 26.588.000đồng (*Hai mươi sáu triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng*). Số tiền trên bị cáo đã không nộp lại cho chi nhánh mà đã tiêu xài hết vì thua cá độ bóng đá nên không có khả năng trả lại. Sợ sự việc bị phát hiện, bị cáo đã bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống và ngày 11/7/2018 thì bị bắt theo quyết định truy nã. Sự việc xảy ra, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên đã vận động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời trình bày của anh Đặng Cao Th - Đại diện theo ủy quyền của bị hại trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị cáo được chi nhánh Công ty TNHH công nghiệp DB nhận vào làm việc từ tháng 4/2017, mặc dù không ký hợp đồng lao động nhưng hàng tháng bị cáo vẫn được chi nhánh trả tiền lương và phụ cấp là 1.000.000 đồng/tháng, bị cáo được phân công nhiệm vụ giao hàng và thu tiền hàng cho chi nhánh từ tỉnh Bình Định vào thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu Tr có đi giao hàng và thu tiền nộp về chi nhánh nhưng rất ít. Vì vậy, chi nhánh nghi ngờ, theo dõi và phát hiện Trí đã thu tiền hàng của khách khoảng 447.393.000 đồng nhưng không nộp về lại cho chi nhánh. Do đó, chi nhánh đã tìm cách liên lạc, gặp trực tiếp Tr và gia đình để tìm cách giải quyết nhưng không được vì Tr đã sử dụng số tiền đó vào cá độ bóng đá nên không có khả năng trả nợ cho chi nhánh. Vào ngày 30 tháng 10 năm 2017, khi anh Đặng Cao Th đang trên đường đi xác nhận lại công nợ của các cửa hàng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện Nguyễn Hữu Tr nên đã đưa Trí đến cơ quan cảnh sát điều tra làm việc. Tại cơ quan điều tra, anh Đặng Cao Th và bị cáo xác nhận số tiền mà bị cáo đã thu tại 05 cửa hàng trên địa bàn thành phố Z là 26.588.000đồng (*Hai mươi sáu triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng*) mà chưa trả lại cho chi nhánh. Số tiền còn lại, hiện nay chi nhánh đang thu thập chứng cứ, nếu có đủ cơ sở thì sẽ yêu cầu xử lý sau. Hiện nay, gia đình Tr đã trả lại cho chi nhánh 26.588.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2018; Về trách nhiệm dân sự: bị hại vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu; Án phí và quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của đương sự không ảnh

hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] *Về nội dung:* Nguyễn Hữu Tr là nhân viên của Chi nhánh công ty trách nhiệm hữu hạn công nghiệp ĐB, được phân công nhiệm vụ bán và thu tiền hàng về nộp lại cho chi nhánh. Mỗi lần bán hàng, công ty đều xuất hóa đơn bán hàng cho khách và khách hàng trả tiền trực tiếp cho Tr. Lợi dụng việc này, trong hai tháng 9 và 10 năm 2017, Nguyễn Hữu Tr đã bán và thu tiền hàng của năm cửa hàng trên địa bàn thành phố Z với tổng số tiền là 26.588.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu năm trăm tám mươi tám ngàn đồng*) nhưng không giao nộp lại số tiền trên cho công ty mà đã sử dụng số tiền đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với tài liệu: Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm; Lời khai của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu Tr đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, Cáo trạng số 247/CT-VKSNT ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Tr là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân; gây tâm lý hoang man, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần; đã bị kết án chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra và bị bắt theo quyết định truy nã nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Tr để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cố gắng sửa đổi thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đối với số tiền còn lại mà bị cáo đã chiếm đoạt của Công ty trách nhiệm hữu hạn công nghiệp DB ở các tỉnh, thành khác theo lời khai của bị hại và bị cáo được thể hiện tại các bút lục từ 35 đến 40 thì bị hại chưa thu thập được tài liệu chứng cứ để xác định số tiền cụ thể nên không có yêu cầu, vì vậy không có cơ sở để xem xét đối với số tiền này. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt (*Đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bồi thường*) nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Tr.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu Tr 01** (*Một*) năm tù, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 11/7/2018.

2. ***Về trách nhiệm dân sự:*** Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. ***Về án phí:*** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. ***Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Thi hành án dân sự Nha Trang;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG